

Số: /2016 CV/VCS - QHCD

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁ THẠCH ANH CAO CẤP VCS**
(Tên cũ là: **CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE**)

Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghệ cao Hòa Lạc, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3368 5827

Fax: (04) 3368 6652

Email: quanhecodong@vicostone.com

Vốn điều lệ: 529.992.510.000 đồng (Năm trăm hai mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, năm trăm mười nghìn đồng).

Mã chứng khoán: VCS

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Công ty cổ phần Đá thạch anh cao cấp VCS đã tổ chức thành công 2 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cụ thể: cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30/03/2016 và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 30/06/2016. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|---|------------|---|
| 1 | 01/2016 VCS/NQ – ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 | 30/03/2016 | <ul style="list-style-type: none">✓ Phê chuẩn Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2015;✓ Phê chuẩn kết quả kinh doanh năm 2015;✓ Phê chuẩn kế hoạch năm 2016;✓ Phê chuẩn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015, lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016;✓ Phê chuẩn Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015; |



| | | | |
|---|--|------------|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> ✓ Phân phối lợi nhuận năm 2015, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch trả cổ tức năm 2016; ✓ Điều chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động; ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xem xét phê duyệt các giao dịch, hợp đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông ký giữa CTCP Vicostone và các bên có liên quan; ✓ Thống nhất chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016; ✓ Phê chuẩn việc Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm Tổng Giám đốc năm 2016; ✓ Phê chuẩn Phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ. |
| 2 | <p>02/2016 VCS/NQ – ĐHĐCĐ của đông bắt thường năm 2016</p> | 30/06/2016 | <ul style="list-style-type: none"> ✓ Thông qua việc thay đổi Chủ đầu tư Dự án Nhà ở cho CBCNV Vicostone; ✓ Thông qua chủ trương chuyển nhượng nhãn hiệu VICOSTONE cho Công ty cổ phần Phương Hoàng Xanh A&A; ✓ Thông qua việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (về việc đổi tên công ty); ✓ Sửa đổi Điều lệ Công ty; ✓ Phê chuẩn Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu; ✓ Thông qua đơn xin từ nhiệm tư cách thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Đăng Lợi; ✓ Thông qua đơn xin từ nhiệm tư cách thành viên Ban kiểm soát đối với Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc; ✓ Thông qua việc bầu thay thế bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc làm thành viên Hội đồng quản trị; ✓ Thông qua việc bầu thay thế ông Nguyễn Quốc Tuấn làm thành viên Ban kiểm soát . |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|----------------------|---|--------------------------|-------------------|---------------------------------|
| 1 | Ông Hồ Xuân Năng | Chủ tịch | Được bầu vào HĐQT 12/06/2014 | 24 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Quốc Trưởng | Ủy viên HĐQT | Được bầu vào HĐQT 04/08/2015 | 24 | 100% | |
| 3 | Bà Nghiêm Thị Ngọc Diệp | UVHĐQT độc lập | Được bầu vào HĐQT 25/08/2015 | 24 | 100% | |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Nga | Ủy viên HĐQT | Được bầu vào HĐQT 04/08/2015 | 3 | 12,5% | Nghỉ thai sản |
| 5 | Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc | Ủy viên HĐQT độc lập | Được bầu vào HĐQT 30/06/2016 | 0 | | Được bầu vào HĐQT 30/06/2016 |
| 6 | Ông Trần Đăng Lợi | Ủy viên HĐQT độc lập | Miễn nhiệm ngày 30/06/2016 | 24 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Trong 06 tháng đầu năm 2016, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua các cuộc họp định kỳ và đột xuất giữa HĐQT và Ban TGD và thông qua hệ thống báo cáo do ban TGD lập định kỳ để báo cáo lên HĐQT.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc thể hiện cụ thể ở những điểm quan trọng sau:

- Về Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- ❖ Giám sát Ban TGD trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, để kịp thời có những chỉ đạo cần thiết, đảm bảo thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- **Về Công tác quan hệ cổ đông:**

- ❖ Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (ngày 30/03/2016) và ĐHĐCĐ bất thường (30/06/2016)
- ❖ Chỉ đạo công tác soạn thảo Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững năm 2015.
- ❖ Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện lập và công bố Báo cáo tài chính năm 2015 của công ty mẹ và hợp nhất; ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016; tiến hành lập và công bố kịp thời Báo cáo tài chính quý I, quý II và BCTC bán niên soát xét năm 2016
- ❖ Chỉ đạo thực hiện thành công đợt phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ.
- ❖ Chỉ đạo công tác công bố thông tin minh bạch, hợp pháp; Hỗ trợ và giải đáp đầy đủ, kịp thời thắc mắc của các cổ đông và nhà đầu tư liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Về Công tác quản lý nhân sự:**

- ❖ Chỉ đạo công tác bổ sung nhân sự Ban TGD và cơ cấu lại một số phòng ban chức năng trong Công ty.
- ❖ Chỉ đạo duy trì chính sách lương, thưởng và các chính sách đãi ngộ khác để giữ chân người lao động.
- ❖ Chỉ đạo việc phối hợp với Công ty mẹ - CTCP Phụng Hoàng Xanh A&A triển khai dự án xây dựng Chiến lược nguồn nhân lực.

- **Thực hiện các dự án trọng điểm:**

- ❖ Chỉ đạo Ban TGD phối hợp với Công ty mẹ - CTCP Phụng Hoàng Xanh A&A thực hiện Dự án nhận diện thương hiệu sản phẩm VICOSTONE và xây dựng kế hoạch truyền thông thương hiệu để đưa thương hiệu VICOSTONE QUARTZ SURFACES đến gần hơn với khách hàng trong và ngoài nước.
- ❖ Chỉ đạo thực hiện Dự án nâng cấp và cải tiến hệ thống SAP – ERP.

- ❖ Chỉ đạo công tác giám sát và tiến độ dự án Nhà ở cho Cán bộ công nhân viên Công ty trong thời gian chưa thực hiện thủ tục chuyển nhượng dự án cho CTCP Phụng Hoàng Xanh A&A

- **Về Quản trị doanh nghiệp:**

- ❖ Chỉ đạo việc vận hành và giám sát hệ thống quản trị rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; xây dựng kế hoạch và triển khai công tác kiểm toán nội bộ đối với tất cả các quy trình trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu ban Thư ký

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Tiểu ban thư ký đã thực hiện một số công việc quan trọng sau:

- Chịu trách nhiệm tổ chức các cuộc họp HĐQT, là đầu mối tập hợp và cung cấp thông tin về tình hình sản xuất- kinh doanh của Công ty cho HĐQT khi có yêu cầu.
- Hỗ trợ về mặt pháp lý cho các thành viên HĐQT trong những vấn đề liên quan đến Quản trị công ty.
- Phối hợp với Ban Quan hệ cổ đông và phòng Pháp chế thực hiện công tác tổ chức họp ĐHCĐ; công bố thông tin, trả lời các thắc mắc của cổ đông Công ty và soạn thảo các báo cáo (Báo cáo thường niên, Báo cáo Phát triển bền vững, Báo cáo tình hình quản trị công ty...).

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua theo 2 hình thức: tại các cuộc họp của HĐQT và lấy ý kiến bằng văn bản. Trong 6 tháng đầu năm 2016, Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua những nội dung quan trọng sau:

| STT | Số NQ | Ngày tháng | Nội dung |
|-----|-------|------------|--|
| 1 | 01 | 05/01/2016 | Thông qua hợp đồng nguyên tắc năm 2016 về việc mua bán hàng hóa giữa các CTCP Phụng Hoàng Xanh A&A, CTCP Style Stone và CTCP Chế tác đá Việt Nam |
| 2 | 01A | 06/01/2016 | Thông qua phương án vay vốn lưu động tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt - Chi nhánh Sở giao dịch |
| 3 | 02 | 28/01/2016 | Thông qua phương án vay vốn lưu động tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Thành Công |
| 4 | 03 | 12/02/2016 | Cho phép bà Nguyễn Thị Nga vắng mặt trong các cuộc họp HĐQT |
| 5 | 03A | 12/02/2016 | Phê duyệt dự toán thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh lần 4 phần kết cấu thân và dự toán thiết kế xây tường tầng điển hình nhà 21T1 |

| | | | |
|----|-----|------------|--|
| 6 | 04 | 24/02/2016 | Triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 |
| 7 | 05 | 07/03/2016 | Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Ban Pháp chế và QTRR |
| 8 | 06 | 14/03/2016 | Thông qua hồ sơ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 |
| 9 | 07 | 30/03/2016 | Thay đổi đối tác nhận chuyên nhượng cổ phần tại CTCP Đầu tư và Khoáng sản VICO Quảng Trị |
| 10 | 08 | 05/04/2016 | Thông qua phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 |
| 11 | 09 | 11/04/2016 | Điều chỉnh phương án chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 |
| 12 | 10 | 12/04/2016 | Thông qua phương án vay vốn lưu động tại Ngân hàng TNHH Indovina - Chi nhánh Thiên Long |
| 13 | 11 | 15/04/2016 | Quyết định thời gian và địa điểm chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn cổ phiếu quỹ và tạm ứng cổ tức năm 2016 |
| 14 | 12 | 26/04/2016 | Triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2016 |
| 15 | 13 | 27/04/2016 | Ban hành và sửa đổi một số văn bản quản lý nội bộ của Công ty |
| 16 | 14 | 29/04/2016 | Thông qua phương án vay vốn lưu động tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng |
| 17 | 15 | 14/05/2016 | Ban hành Quy chế quản lý và cung cấp thông tin lên Website |
| 18 | 16 | 25/05/2016 | Quyết định thời gian phân phối cổ phiếu thưởng từ nguồn cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu và thực hiện phân phối số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết. |
| 19 | 17 | 01/06/2016 | Ban hành quy chế Khoa học Công nghệ của CTCP VICOSTONE |
| 20 | 18 | 02/06/2016 | Quyết định thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 |
| 21 | 18A | 10/06/2016 | Thông qua phương án vay vốn lưu động tại NH TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Thạch Thất |
| 22 | 19 | 14/06/2016 | Bổ nhiệm phó TGD (Ông Nguyễn Quang Anh) |
| 23 | 20 | 14/06/2017 | Thông qua hồ sơ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 |
| 24 | 21 | 27/06/2016 | Lựa chọn đơn vị thực hiện việc soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2016 |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|----------------|--|-------------------------|-------------------|----------------------------------|
| 1 | Ông Lương Xuân Mẫn | Trưởng BKS | Được bầu vào BKS ngày 04/08/2015 | 2 | 100% | |
| 2 | Bà Trần Lan Phương | Thành viên BKS | Được bầu vào BKS ngày 04/08/2015 | 2 | 100% | |
| 3 | Ông Nguyễn Quốc Tuấn | Thành viên BKS | Được bầu vào BKS ngày 30/06/2016 | 0 | | Được bầu vào BKS ngày 30/06/2016 |
| 4 | Bà Nguyễn Diệu Thúy Ngọc | Thành viên BKS | Miễn nhiệm 30/06/2016 | 2 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2016, Ban kiểm soát công ty đã thực hiện tốt chức năng giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc Công ty thông qua việc thường xuyên trao đổi nội bộ với HĐQT, Ban TGD, trực tiếp tham gia vào một số cuộc họp quan trọng của HĐQT và Ban TGD để nắm bắt các thông tin về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông thể hiện cụ thể ở những điểm quan trọng sau:

- Thay mặt cổ đông, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của HĐQT và ban TGD.
- Kiểm tra, thẩm định các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015, BCTC quý I, quý II và quá trình lập BCTC bán niên soát xét năm 2016.
- Tham gia biên soạn và kiểm soát nội dung Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững của Công ty.



- Tham gia cùng với HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016
- Giám sát công tác Công bố thông tin để đảm bảo tính minh bạch, giám sát hoạt động quan hệ cổ đông, trả lời các thắc mắc của cổ đông để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.
- Trong 6 tháng đầu năm 2016, Ban kiểm soát không nhận được thắc mắc gì từ phía cổ đông đối với hoạt động điều hành công ty của HĐQT và Ban TGD.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát nhận được sự hỗ trợ và tạo điều kiện từ phía HĐQT, ban TGD, được mời tham dự các buổi họp của HĐQT, ban TGD.
- HĐQT, ban TGD và các cán bộ quản lý trong Công ty luôn hợp tác và sẵn sàng giải đáp các thắc mắc của Ban kiểm soát đối với hoạt động SXKD của Công ty.
- HĐQT và BKS Công ty đã phối hợp, xây dựng mối quan hệ với cổ đông, thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định của pháp luật.

Đối với các chương trình hội thảo về quản trị công ty do Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở GDCK Hà Nội tổ chức, Công ty đã cử cán bộ phụ trách công tác quan hệ cổ đông tham gia đầy đủ các chương trình đào tạo.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (báo cáo 6 tháng năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách người có liên quan của Công ty:

(Danh sách đính kèm- Phụ lục 1)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-----------------------------------|---|--|---------------------------------|---|--|---------|
| 1 | CTCP Phụng Hoàng Xanh A&A | Công ty mẹ | 0104961939 cấp ngày 20/10/2010 tại Sở KHĐT Hà Nội | Số 167 Hoàng Ngân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội | Tháng 1/2016 | Nghị quyết số 01/2016 NQ/VCS - HĐQT | 30.737.321 cổ phiếu chiếm 58% vốn điều lệ | |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):*

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết của HĐQT thông qua | Nội dung |
|-----|---------------------|---|--|---------------------------------|-------------------------------------|---|
| 1 | CTCP Style Stone | 05005709 60, cấp ngày 17/10/2007 tại Sở KHĐT Hà Nội | Khu công nghiệp CNC II, khu CNC Hòa Lạc, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. | Tháng 1/2016 | Nghị quyết số 01/2016 NQ/VCS - HĐQT | <ul style="list-style-type: none"> - Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư - Giao dịch mua bán dầu Diesel |

| | | | | | | |
|---|-----------------------------------|--|---|-----------------|---|--|
| 2 | CTCP Chế tác đá Việt Nam | 05005559 16, cấp ngày 13/02/200 7 tại Sở KHĐT Hà Nội | Khu công nghiệp CNC, khu CNC Hòa Lạc, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. | Tháng 1/2016 | Nghị quyết số 01/2016 NQ/VCS – HĐQT | - Giao dịch mua bán sản phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh - Giao dịch mua bán hóa chất, nguyên vật liệu và vật tư - Giao dịch mua bán thành phẩm đá nhân tạo gốc thạch anh đã qua chế tác |
|---|-----------------------------------|--|---|-----------------|---|--|

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc:*

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Danh sách kèm theo- phụ lục 2)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, không phát sinh giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

1. Thay đổi người công bố thông tin

Ngày 02/02/2016, Công ty có thông báo gửi Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc thay đổi người được ủy quyền công bố thông tin của Công ty, theo đó: kể từ ngày 02/02/2016, Ông Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng giám đốc Công ty trở thành người được ủy quyền CBTT thay cho bà Nguyễn Thị Nga.

Nơi nhận: 

- UBCKNN, HNX
- Lưu VT, QHCD

CHỦ TỊCH HĐQT




CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC
Hồ Xuân Năng

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2016

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------------------------|--|------------------------------|--|---|---|---|----------------------------------|
| 1 | Công ty cổ phần Phương Hoàng Xanh A&A | | Công ty mẹ | 0104961939 cấp lần đầu ngày 20/10/2010 tại Sở kế hoạch đầu tư Hà Nội | 167 phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội. | | | |
| 2 | Hồ Xuân Năng | 044C348589 | Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc | | | | | |
| 3 | Nguyễn Quốc Trường | 044C084556 | Ủy viên HĐQT | | | | | |
| 4 | Trần Đăng Lợi | 001C115724 | Ủy viên HĐQT | | | | 30/06/2016 | Từ nhiệm chức vụ ủy viên HĐQT |
| 5 | Nghiêm Thị Ngọc Diệp | | Ủy viên HĐQT | | | | | |
| 6 | Nguyễn Thị Nga | | Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng | | | | | |
| 7 | Lưu Công An | 044C004236 | Phó Tổng giám đốc Công ty | | | | | |
| 8 | Phạm Trí Dũng | 044C084007 | Phó Tổng giám đốc | | | | | |
| 9 | Phạm Anh Tuấn | | Phó Tổng giám đốc | | | | | |
| 10 | Nguyễn Thế Thái | | Phó Tổng giám đốc | | | | | |
| 11 | Lương Xuân Mẫn | 044C084909 | Trưởng ban kiểm soát | | | | | |
| 12 | Nguyễn Diệu Thúy Ngọc | | Thành viên HĐQT | | | | | |
| 13 | Trần Lan Phương | | Thành viên BKS | | | | | |
| 14 | Nguyễn Quốc Tuấn | | Thành viên BKS | | | 30/06/2016 | | Được bầu vào BKS ngày 30/06/2016 |



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 TỔNG GIÁM ĐỐC
Hồ Xuân Năng

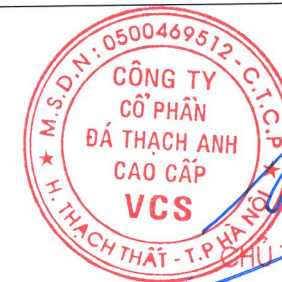
PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2016

| STT | Tên cổ đông nội bộ/người có liên quan | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Loại cổ đông | Chức vụ | Quan hệ với ĐNB | CMND/HC/ĐKKD | | | | Địa chỉ | SL cổ phiếu nắm giữ cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu |
|------|---------------------------------------|---------------------------------|--------------|-------------------------------|-----------------|--------------|----|----------|---------|---------|-----------------------------|--------------|
| | | | | | | Loại | Số | Ngày cấp | Nơi cấp | | | |
| 1 | Hồ Xuân Năng | 044C348589 | Nội bộ | -Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc | | | | | | | 453,518 | 0.86% |
| 1.1 | Phạm Thị Thu Hằng | | NCLQ | | Vợ | | | | | | - | 0.00% |
| 1.2 | Hồ Hoàng Anh | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 1.3 | Hồ Yến Anh | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 1.4 | Doãn Thị Gái | | NCLQ | | Me | | | | | | - | 0.00% |
| 1.5 | Hồ Thị Hệ | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 1.6 | Hồ Thị Hồng Nở | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 1.7 | Hồ Ngọc Tài | | NCLQ | | Anh ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 1.8 | Hồ Ngọc Dân | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 1.9 | Hồ Thị Mận | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 1.10 | Hồ Thị Mơ | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 1.11 | Trương Đức Quý | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | - | 0.00% |
| 1.12 | Phùng Mạnh Hiếu | | NCLQ | | Em rể | | | | | | - | 0.00% |
| 1.13 | Nguyễn Văn Chúc | | NCLQ | | Em rể | | | | | | - | 0.00% |
| 1.14 | Nguyễn Văn Thanh | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | - | 0.00% |
| 1.15 | Hà Thị Ngân | | NCLQ | | Chị dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 1.16 | Phạm Thị Lan | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 2 | Nguyễn Quốc Trường | 044C084556 | Nội bộ | Ủy viên HĐQT | | | | | | | 81,436 | 0.15% |
| 2.1 | Nguyễn Minh Tâm | | NCLQ | | Vợ | | | | | | - | 0.00% |
| 2.2 | Nguyễn Diệu Hương | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 2.3 | Nguyễn Quốc Hưng | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 2.4 | Nguyễn Quốc Trai | | NCLQ | | Cha | | | | | | - | 0.00% |
| 2.5 | Trần Thị Quỳnh | | NCLQ | | Me | | | | | | - | 0.00% |
| 2.6 | Nguyễn Quốc Tuấn | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 2.7 | Nguyễn Quốc Tú | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |

| | | | | | | | | | | | | |
|----------|-----------------------------|-------------------|---------------|--|-------------------------------------|--|--|--|--|--|--------|-------|
| 2.8 | Nguyễn Thị Mai | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 2.9 | Nguyễn Thị Trúc | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 2.10 | Nguyễn Quốc Xuân | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 2.11 | Hoàng Minh Tuyển | | NCLQ | | Em rể | | | | | | - | 0.00% |
| 2.12 | Nguyễn Quỳnh Chi | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 2.13 | Võ Thị Bích Thủy | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 3 | Trần Đăng Lợi | 001C115724 | Nội bộ | | Ủy viên HĐQT | | | | | | - | 0.00% |
| 3.1 | Nguyễn Thị Vân Anh | | NCLQ | | Vợ | | | | | | - | 0.00% |
| 3.2 | Trần Thị Lan Hương | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 3.3 | Trần Văn Sành | | NCLQ | | Cha | | | | | | - | 0.00% |
| 3.4 | Trần Văn Tuynh | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 3.5 | Trần Văn Việt | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 3.6 | Trần Văn Bắc | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 3.7 | Trần Thị Uy | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 3.8 | Đào Thị Bắc | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 3.9 | Lương Thị Liên | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 3.10 | Nguyễn Thị Vinh | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 3.11 | Đào Công Dũng | | NCLQ | | Em rể | | | | | | - | 0.00% |
| 4 | Nghiêm Thị Ngọc Diệp | | Nội bộ | | Ủy viên HĐQT | | | | | | - | 0.00% |
| 4.1 | Phạm Hùng | | NCLQ | | Chồng | | | | | | - | 0.00% |
| 4.2 | Phạm Việt Bảo | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 4.3 | Phạm Ngọc Bảo Trân | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 4.4 | Nghiêm Chí Dũng | | NCLQ | | Cha | | | | | | - | 0.00% |
| 4.5 | Lâm Thị Hào | | NCLQ | | Me | | | | | | - | 0.00% |
| 4.6 | Nghiêm Trọng Đại | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 4.7 | Nguyễn Phương Hoa | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 5 | Nguyễn Thị Nga | | Nội bộ | | Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng | | | | | | - | 0.00% |
| 5.1 | Nguyễn Hữu Bật | | NCLQ | | Cha | | | | | | - | 0.00% |
| 5.2 | Dương Thị Thủy | | NCLQ | | Me | | | | | | - | 0.00% |
| 5.3 | Nguyễn Bá Lượng | | NCLQ | | Chồng | | | | | | - | 0.00% |
| 5.4 | Nguyễn Bảo Trâm | | NCLQ | | Con gái | | | | | | - | 0.00% |
| 5.5 | Nguyễn Bảo Phương | | NCLQ | | Con gái | | | | | | - | 0.00% |
| 5.6 | Nguyễn Hữu Thắng | | NCLQ | | Em trai ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 5.7 | Vũ Thị Hương | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 5.8 | Nguyễn Hữu Lợi | | NCLQ | | Em trai ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 5.9 | Nguyễn Thị Xuân | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 5.10 | Nguyễn Thị Nguyệt | | NCLQ | | Em gái ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 6 | Lưu Công An | 044C004236 | Nội bộ | | Phó Tổng giám đốc Công ty | | | | | | 99,037 | 0.19% |
| 6.1 | Nguyễn Thị Hải Hà | | NCLQ | | Vợ | | | | | | - | 0.00% |
| 6.2 | Lưu Hà My | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 6.3 | Lưu Công Minh | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 6.4 | Lưu Thị Thanh Bình | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |

| | | | | | | | | | | | | |
|-------|------------------------|-------------------|---------------|-----------------------------|----------|--|--|--|--|--|----------------|--------------|
| 6.5 | Lưu Thị Thủy | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 6.6 | Lưu Thị Kim Khánh | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 6.7 | Lưu Công Bằng | | NCLQ | | Anh ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 6.8 | Đỗ Tất Bình | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | - | 0.00% |
| 6.9 | Chu Tam Quang | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | - | 0.00% |
| 7 | Phạm Trí Dũng | 044C084007 | Nội bộ | Phó Tổng giám đốc | | | | | | | 111,283 | 0.21% |
| 7.1 | Chu Thị Vân Thương | | NCLQ | | Vợ | | | | | | - | 0.00% |
| 7.2 | Phạm Chu Ngọc Mai | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 7.3 | Phạm Chu Tuấn Minh | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 7.4 | Vũ Thị Lợi | | NCLQ | | Mẹ | | | | | | - | 0.00% |
| 7.5 | Phạm Thúy Quỳnh | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 7.6 | Phạm Đức Trọng | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 7.7 | Nguyễn Văn Môn | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | - | 0.00% |
| 7.8 | Đoàn Thanh Hằng | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 8 | Phạm Anh Tuấn | | Nội bộ | Phó Tổng giám đốc | | | | | | | 6,272 | 0.01% |
| 8.1 | Nguyễn Thị Thìn | | NCLQ | | Mẹ | | | | | | - | 0.00% |
| 8.2 | Phạm Thị Sánh | | NCLQ | | Vợ | | | | | | - | 0.00% |
| 8.3 | Phạm Minh Tuấn Cường | | NCLQ | | Con trai | | | | | | - | 0.00% |
| 8.4 | Phạm Minh Tuấn Long | | NCLQ | | Con trai | | | | | | - | 0.00% |
| 8.5 | Phạm Thanh Bình | | NCLQ | | Anh ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 8.6 | Phạm Phương Nam | | NCLQ | | Anh ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 8.7 | Nguyễn Thị Tuyền | | NCLQ | | Chị dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 8.8 | Đoàn Thị Giới | | NCLQ | | Chị dâu | | | | | | - | 0.00% |
| 9 | Nguyễn Thế Thái | | Nội bộ | Phó Tổng giám đốc | | | | | | | | 0.00% |
| 9.1 | Nguyễn Thế Thành | | NCLQ | | Bố Đè | | | | | | - | 0.00% |
| 9.2 | Mai Thị Huệ | | NCLQ | | Mẹ Đè | | | | | | - | 0.00% |
| 9.3 | Trần Thị Lan | | NCLQ | | Vợ | | | | | | - | 0.00% |
| 9.4 | Nguyễn Thế Anh | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 9.5 | Nguyễn Thế Dũng | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 9.6 | Nguyễn Thị Thu Thủy | | NCLQ | | Em Ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 9.7 | Nguyễn Thị Mai Hương | | NCLQ | | Em Ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 9.8 | Bùi Quốc Việt | | NCLQ | | Em Rể | | | | | | - | 0.00% |
| 9.9 | Tạ Quang Phú | | NCLQ | | Em Rể | | | | | | - | 0.00% |
| 10 | Lương Xuân Mẫn | 044C084909 | Nội bộ | Trưởng ban kiểm soát | | | | | | | | 0.00% |
| 10.1 | Huỳnh Thị Phương Dung | | NCLQ | | Vợ | | | | | | - | 0.00% |
| 10.2 | Lương Thị Hạnh Ngân | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 10.3 | Lương Xuân Phú | | NCLQ | | Con | | | | | | - | 0.00% |
| 10.4 | Lương Thị Huân | | NCLQ | | Mẹ | | | | | | - | 0.00% |
| 10.5 | Lương Thị Liên | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 10.6 | Lương Thị Cường | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 10.7 | Lương Thị Thanh | | NCLQ | | Chị ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 10.8 | Lương Tuấn Minh | | NCLQ | | Anh ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 10.9 | Lương Thị Lan | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 10.10 | Lương Minh Tuấn | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | - | 0.00% |
| 10.11 | Nguyễn Văn Thọ | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | - | 0.00% |
| 10.12 | Đặng Hoàng Huy | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | - | 0.00% |

| | | | | | | | | | | | | | |
|-----------|--|--|---------------|------------------------|------------|------|------------|------------|--------|--|-------------------|---------------|-------|
| 10.13 | Trình Việt Tuy | | NCLQ | | Em rể | | | | | | | - | 0.00% |
| 10.14 | Đặng Thị Loan | | NCLQ | | Chi dâu | | | | | | | - | 0.00% |
| 10.15 | Trần Thị Thủy Hằng | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | | - | 0.00% |
| 11 | Nguyễn Diệu Thúy Ngọc | | Nội bộ | Thành viên HĐQT | | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.1 | Nguyễn Ngọc Anh | | NCLQ | | Bố | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.2 | Nguyễn Thị Thích | | NCLQ | | Me | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.3 | Nguyễn Hải Sơn | | NCLQ | | Chồng | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.4 | Nguyễn An Khanh | | NCLQ | | Con | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.5 | Nguyễn Hạnh Dung | | NCLQ | | Con | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.6 | Nguyễn Ngọc Kỳ | | NCLQ | | Em trai | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.7 | Trần Thị Ly | | NCLQ | | Em dâu | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.8 | Nguyễn Thu Hoàn | | NCLQ | | Em gái | | | | | | | - | 0.00% |
| 11.9 | Vũ Duy Thiệu | | | | Em rể | | | | | | | - | 0.00% |
| 12 | Trần Lan Phương | | Nội bộ | Thành viên BKS | | | | | | | | - | 0.00% |
| 12.1 | Lê Thị Nhân | | NCLQ | | Me | | | | | | | - | 0.00% |
| 12.1 | Nguyễn Văn Đăng | | NCLQ | | Chồng | | | | | | | - | 0.00% |
| 12.3 | Nguyễn Nhật Anh | | NCLQ | | Con | | | | | | | - | 0.00% |
| 12.4 | Trần Công Huy | | NCLQ | | Em ruột | | | | | | | - | 0.00% |
| 13 | Nguyễn Quốc Tuấn | | Nội bộ | Thành viên BKS | | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.1 | Nguyễn Thị Ngọc | | NCLQ | | Vợ | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.2 | Nguyễn Thùy Dương | | NCLQ | | Con | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.3 | Nguyễn Thủy Tiên | | NCLQ | | Con | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.4 | Nguyễn Thị Lợi | | NCLQ | | Me | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.5 | Nguyễn Đình Đạt | | NCLQ | | Bố | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.6 | Nguyễn Thị Thanh | | NCLQ | | Chi ruột | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.7 | Nguyễn Đình Toại | | NCLQ | | Anh ruột | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.8 | Nguyễn Thị Hồng Thuận | | NCLQ | | Chi dâu | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.9 | Nguyễn Thị An | | NCLQ | | Chi ruột | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.10 | Nguyễn Thị Oanh | | NCLQ | | Chi ruột | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.11 | Nguyễn Thị Nữ | | NCLQ | | Chi ruột | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.12 | Lưu Mạnh Cường | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.13 | Nguyễn Thị Nhung | | NCLQ | | Chi ruột | | | | | | | - | 0.00% |
| 13.14 | Nguyễn Thiệt Lễ | | NCLQ | | Anh rể | | | | | | | - | 0.00% |
| 14 | Công ty cổ phần Phương Hoàng Xanh A&A | | NCLQ | | Công ty mẹ | ĐKKD | 0104961939 | 20/10/2010 | Hà Nội | Số 167 Hoàng Ngân, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội | 38,418,577 | 72.49% | |



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC
Hồ Xuân Năng